TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2019/QĐST-VDS	*N, ngày 02 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà **Đặng Thị Huệ**

Thư ký phiên họp: Ông **Huỳnh Minh Đức –** Thư ký TAND quận N

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N tham gia phiên họp: Bà **Hồ Thị Huệ Sương** - Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 4 năm 2019, tại Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 59/2019/TLST-VDS ngày 07 tháng 3 năm 2019 về việc: *"Yêu cầu tuyên bố một người bị mất năng lực hành vi dân sự",* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 59/2019/QĐST-VDS ngày 12 tháng 3 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông **Nguyễn Văn K,** sinh năm 1969

Địa chỉ: 112/5, khu vực 2, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Văn M,** sinh năm 1965

Địa chỉ: 112/5, khu vực 2, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

(Ông K có mặt tại phiên họp)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai mà ông K đã trình bày:

Cha mẹ ông là ông Nguyễn Văn N (sinh năm 1926, chết năm 1976) và bà Nguyễn Thị T (sinh năm 1928, chết năm 2004) có 04 người con là:

Nguyễn Thị T1, sinh năm 1959, chết năm 2015 – không có chồng con.

Nguyễn Văn M1, sinh năm 1963, chết năm 2006 – không có vợ con.

Nguyễn Văn M, sinh năm 1965 – bị câm điếc bẩm sinh từ nhỏ

Nguyễn Văn K, sinh năm 1969

Anh của ông là Nguyễn Văn M bị bệnh bẩm sinh trong bụng mẹ, khi sinh ra đã bị câm, điếc mọi sinh hoạt cá nhân phải có người hỗ trợ. Gia đình đã tiến hành điều trị nhiều năm tại nhà nhưng đến nay ông M vẫn không khỏi bệnh. Tháng 12/2018 gia đình có đưa ông M đến Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ và được chẩn đoán: Hiện tại ông M có bênh lý tâm thần: chậm phát triển tâm thần khác (F78-ICD10). Do ông M bị chậm phát triển, không nhận thức được, do đó, ông làm đơn này yêu cầu Tòa án nhân dân quận N, tuyên bố ông Nguyễn Văn M bị mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp:

Người yêu cầu vẫn giữ nguyên yêu cầu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N phát biểu quan điểm: Ông Nguyễn Văn M và ông Nguyễn Văn K là anh em ruột, do ông M bị câm điếc bẩm sinh, chậm phát triển, mất khả năng điều khiển hành vi của mình, không tự quyết định giải quyết được các vấn đề của mình. Nay kết quả của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam bộ đã xác định ông M chậm phát triển tâm thần. Do vậy, việc ông K yêu cầu Tòa án tuyên bố ông M bị mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận N nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Ông Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn M đều có hộ khẩu thường trú tại quận N, do vậy yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông K đối với ông M sẽ do Bộ luật dân sự điều chỉnh và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận N theo quy định tại tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu: Ông K và ông M là anh em ruột, ông M có bệnh chậm phát triển nên từ khi cha mẹ mất, ông K là người nuôi dưỡng ông M. Nay ông K cung cấp được Giấy chứng nhận của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam bộ đã chứng nhận ông Nguyễn Văn M có bệnh lý là Chậm phát triển tâm thần – không nhận thức, làm chủ được hành vi, mọi sinh hoạt phải có người giúp. Do vậy, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của ông K về việc tuyên bố ông M bị mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 22 Bộ luật dân sự.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự, người yêu cầu phải chịu theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, Điều 149, Điều 361, Điều 370; Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 22 Bộ luật dân sự.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. *Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn K*: Tuyên bố ông **Nguyễn Văn M** mất năng lực hành vi dân sự.

2. *Lệ phí giải quyết việc dân sự*: Ông K phải chịu 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng), khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 000748 ngày 27/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N.

3. *Quyền kháng cáo, kháng nghị*: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND Q. N;
- TAND TP.Cần Thơ;
- THA DS Q. N;
- UBND Phường A;
- Lưu: HS.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Đặng Thị Huệ